

Bản án số: 67/2020/HS-ST

Ngày: 21/8/ 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim Hoàng.

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lã Phúc Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2020/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Hồng S: giới tính: Nam; tên gọi khác: Xoáy Anh; sinh ngày 18/3/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 217/21 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành D và bà Nguyễn Thị Tuyết H; Vợ: Nguyễn Ngọc Mai Th, con: 02 con sinh 2010 và 2017.

Tiền án: Không

Tiền sự:

Ngày 24/10/2017, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng (Quyết định số 389/QĐ-TA ngày 24/10/2017). Đến tháng 02/2019 thì hồi gia về địa phương.

Ngày 30/12/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 4 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 30/12/2019).

Nhân thân:

Ngày 24/5/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 68/2012/HSST ngày 24/5/2012. Chấp hành xong ngày 01/9/2014.

Bắt tạm giam ngày 17/02/2020 “có mặt tại phiên tòa”.

Bị hại:

1. Bà Lê Thị Hồng L, sinh năm 1995 “vắng mặt”

Địa chỉ: Số 40/52 đường D, Phường E, Quận C, Thành phố H.

2. Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1993 “vắng mặt”

Địa chỉ: Số 56 đường F, phường Y, Quận Z, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị Phương Th, sinh năm 1973 “vắng mặt”

Địa chỉ: 759/44/4C đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố H.

2. Ông Bùi Phi H, sinh năm 1987 “vắng mặt”

Địa chỉ: Tổ 1, ấp I, xã K, huyện L, tỉnh T.

3. Ông Nguyễn Hoài Th, sinh năm 1971 “vắng mặt”

Địa chỉ: Số 1413/13 đường X, Phường G, Quận Z, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 16/02/2020, Lê Nguyễn Hồng S phát hiện xe máy hiệu Wave, màu xám, biển số: 52Z8-2290 của chị Lê Thị Hồng L đang để tại khu vực cầu thang của nhà trọ số 02 tại nhà số 217/21 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, không có người trông coi. Do không có tiền tiêu xài, nên S nảy sinh ý định lấy trộm xe. Để thực hiện ý định, S dùng 01 cây kéo bằng kim loại cắt dây điện ổ khóa xe máy rồi lấy chìa khóa mở cửa công đẩy xe ra khỏi nhà trọ. Sau đó, S đề xe máy nổ rồi điều khiển xe đến khu vực Công viên 23/9 thuộc Quận 1, bán xe cho 01 người chạy xe ôm (không rõ lai lịch) với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, S đi xe buýt về lại Quận 4 (không rõ địa chỉ) ngồi uống cà phê. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, chị Lê Thị Hồng H (mẹ của chị L) ngủ dậy, phát hiện xe máy bị mất trộm nên đến Công an Phường 3, Quận 4 trình báo vụ việc.

Khoảng 18 giờ ngày 16/02/2020, S đi bộ vào hẻm 148 Tôn Đản, Phường 8, Quận 4 tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây, S gặp một người đàn ông tên Tuấn (không rõ lai lịch) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá. Tuấn đồng ý nên S đưa 2.000.000 đồng trước cho Tuấn. Sau khi nhận tiền Tuấn đi bộ vào trong hẻm (không rõ địa chỉ). Khoảng vài phút sau, Tuấn quay lại và đưa cho S 01 gói nylon bên trong đựng 06 gói nylon chứa ma túy đá. Đến 13 giờ 30 phút ngày 17/02/2020, Tổ tuần tra Công an Quận 4 tuần tra đến trước số 209/13 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4 phát hiện Lê Nguyễn Hồng S điều khiển xe máy hiệu Wave biển số 51L4-6711 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện phía trên бага xe máy hiệu Wave biển số 514L4-6711 có treo 01 túi giấy màu trắng ghi chữ “LIXIL” bên trong có 01 túi nylon màu trắng ghi chữ “TASACO” và trong túi nylon có 04 gói nylon chứa tinh thể không màu,

nghi vẫn là ma túy nên tiến hành thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Lê Nguyễn Hồng S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 24/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 4 kết luận: 01 xe máy hiệu Wave, màu đỏ đen bạc, mang biển số 52Z8-2290, số khung: Y-293741, số máy: C09E-6293786, đã qua sử dụng, trị giá 8.500.000 đồng.

Kết luận giám định số 328/KLGD-H ngày 25/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh xác định: 01 gói được niêm phong bên ngoài có hình dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Nguyễn Hồng S và hình dấu Công an Phường 3, Quận 4, bên trong có 01 gói nylon đựng 04 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m) có khối lượng 0,4919 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông tên Tuấn đã bán ma túy cho S tại khu vực hẻm 148 đường Tôn Đức, Phường 8, Quận 4, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 4 đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ đối với vụ “Trộm cắp tài sản”:

- + 01 xe máy hiệu Wave màu xám, biển số 52Z8-2290 (hiện chưa thu hồi được);

- + 01 cây kéo màu đen, có cán cầm được bọc nhựa màu đen, dài khoảng 16cm;

- + 01 chìa khóa màu trắng vàng, có một mặt ghi chữ “Việt Tuấn” và một mặt ghi chữ “Mastery”, dài khoảng 5 cm;

- + 01 áo sơ mi tay dài màu đỏ, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 áo khoác tay dài màu đen, 01 đôi dép quai ngang màu đỏ đen (đây là trang phục S mặc khi thực hiện vụ “Trộm cắp tài sản”).

Vật chứng thu giữ đối với vụ “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 328, là tang vật ma túy thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S, còn lại sau giám định;

- 01 túi giấy màu trắng có chữ “LIXIL; 01 túi nylon màu trắng có chữ “TASACO” (S khai túi dùng để cất giấu ma túy);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh, Imel 1: 355228087608087, Imel 2: 355229087608085 (S khai là tài sản cá nhân, không dùng liên lạc mua ma túy);

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia loại 1280 màu trắng đen, Imel: 353198/03/208837/4 (S khai là tài sản cá nhân, không dùng liên lạc mua ma túy);

Đối với xe máy hiệu Wave màu xanh biển số 51L4-6711, số máy: RPTDS152FMH-00054267, số khung: RPHWCHUXM6H 054267. S khai: vào khoảng tháng 1/2020 S mua lại xe máy trên tại tiệm cầm đồ số 402 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6. Trong quá trình sử dụng xe, S làm mất biển số xe nên S lấy biển số 51L4-6711 gắn vào xe máy để tiếp tục sử dụng. Kết luận giám định số

1024/KLGD-TT ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: biển số xe 51L4-6711 cần giám định là thật.

Xác minh tại tiệm cầm đồ địa chỉ số 402 đường An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, chị Hoàng Thanh Th là chủ tiệm cầm đồ khai nhận không bán xe nào cho Lê Nguyễn Hồng S.

Xác minh biển số xe 51L4-6711 được biết biển số thuộc xe máy hiệu Attila có số khung: RLGH125FD5D014623, số máy: VMM9BDD014623 do đương sự Lê Thị Phương Th, sinh năm 1973, ngụ tại số 759/44/4C Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố H đứng tên sở hữu. Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, chị Th cho biết chị Th là cô ruột của S, xe máy trên là do chị Th mua để làm phương tiện đi lại từ tháng 01/2005. Đến khoảng tháng 02/2005, do không có nhu cầu sử dụng xe nữa, chị Th đã cho S chiếc xe máy biển số 51L4-6711 nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ.

Xác minh xe máy số máy: RPTDS152FMH-00054267, số khung: RPHWCHUXM6H 054267 thuộc xe máy mang biển số 70F5-5723 do đương sự Bùi Phi H, sinh năm 1987, ngụ tại Tổ 1, ấp I, xã K, huyện L, tỉnh T đứng tên đăng ký xe. Kết luận giám định số 2000/KLGD-X(D94) ngày 21/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: số khung RPHWCHUXM6H 054267; số máy RPTDS152FMH-00054267 không bị thay đổi.

Qua xác minh, anh Bùi Phi H cho biết anh Hồ đã bán xe máy trên cho anh rể tên Nguyễn Hoài Th, sinh năm 1971, ngụ địa chỉ số 1413/13 đường X, Phường G, Quận Z, Thành phố H. Anh Th cho biết anh đã bán xe trên cho 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) từ khoảng tháng 01/2019. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe nói trên nhưng có có kết quả.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Lê Nguyễn Hồng S khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng; hình ảnh trích xuất từ camera an ninh do Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình Lê Nguyễn Hồng S đã bồi thường cho người bị hại số tiền 7.000.000 đồng. Chị Lê Thị Hồng L và gia đình đã nhận số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Nguyễn Hồng S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173, và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Nguyễn Hồng S thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt đồng thời yêu không yêu cầu nhận lại các trang phục mà bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội do không còn giá trị sử dụng gồm: 01 áo sơ mi tay dài màu đỏ, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 áo khoác tay dài màu đen, 01 đôi dép quai ngang màu đỏ đen.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án: Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm

truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Lê Nguyễn Hồng S từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội là 02 năm 09 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng đối với bị cáo Lê Nguyễn Hồng S.

Đề nghị xử lý vật chứng và tuyên về trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Hồng S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các biên bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Lê Nguyễn Hồng S phù hợp với lời khai bị hại, đối chiếu với lời khai của người làm chứng, kết luận định giá và kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 16/02/2020, tại nhà số 217/21 Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, bị cáo Lê Nguyễn Hồng S đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe máy hiệu Wave, màu xám, biển số: 52Z8-2290 của chị Lê Thị Hồng L, có giá trị 8.500.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/02/2010, tại trước số nhà 209/13 đường Tôn Thất Thuyết, Phường 3, Quận 4, Tổ tuần tra Công an Phường 3, Quận 4 phát hiện bắt quả tang Lê Nguyễn Hồng S có hành vi cất giấu trên бага xe máy của S đang sử dụng 01 túi giấy màu trắng ghi chữ “LIXIL” bên trong có 01 túi nylon màu trắng ghi chữ “TASACO” và trong túi nylon có chứa 0,4919 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lê Nguyễn Hồng S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của Nhà nước. Đối với tội trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại và ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn Quận 4. Đối với tội phạm tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo là xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi vừa mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì

vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Nguyễn Hồng S không có tiền án và 02 (hai) tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2017 và năm 2019.

Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” vào năm 2012.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình của bị cáo đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Lê Nguyễn Hồng S đã bồi thường cho người bị hại số tiền 7.000.000 đồng. Chị Lê Thị Hồng L và gia đình đã nhận số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng vụ án đối với vụ “Trộm cắp tài sản”:

+ Đối với xe máy hiệu Wave màu xám, biển số 52Z8-2290 (hiện chưa thu hồi được) nhưng gia đình gia đình Lê Nguyễn Hồng S đã bồi thường cho người bị hại số tiền 7.000.000 đồng. Chị Lê Thị Hồng L và gia đình đã nhận số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 cây kéo màu đen, có cán cầm được bọc nhựa màu đen, dài khoảng 16cm. Xét, đây là công cụ do bị cáo sử dụng để làm phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chìa khóa màu trắng vàng, có một mặt ghi chữ “Việt Tuấn” và một mặt ghi chữ “Mastery”, dài khoảng 5 cm. Xét, đây là công cụ do bị cáo sử dụng để làm phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

+ Thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S 01 áo sơ mi tay dài màu đỏ, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 áo khoác tay dài màu đen, 01 đôi dép quai ngang màu đỏ đen. Xét, đây là trang phục bị cáo mặc khi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo Lê Nguyễn Hồng S yêu cầu không nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng vụ án đối với vụ “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

+ Thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 328, là tang vật ma túy thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S, còn lại sau giám định. Xét, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S 01 (một) túi giấy màu trắng có chữ “LIXIL; 01 túi nylon màu trắng có chữ “TASACO” (S khai túi dùng để cất giấu ma túy). Xét, đây là công cụ do bị cáo sử dụng để chứa chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh, Imel 1: 355228087608087, Imel 2: 355229087608085 (S khai là tài sản cá nhân, không dùng liên lạc mua ma túy. Xét, đây là tài sản cá nhân của S, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại 1280 màu trắng đen, Imel: 353198/03/208837/4. S khai là tài sản cá nhân, không dùng liên lạc mua ma túy. Xét, đây là tài sản cá nhân của S, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với xe máy hiệu Wave màu xanh biển số 51L4-6711, số máy: RPTDS152FMH-00054267, số khung: RPHWCHUXM6H 054267. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa Lê Nguyễn Hồng S khai: vào khoảng tháng 1/2020 S mua lại xe máy trên tại tiệm cầm đồ số 402 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6. Trong quá trình sử dụng xe, S làm mất biển số xe nên S lấy biển số 51L4-6711 gắn vào xe máy để tiếp tục sử dụng. Kết luận giám định số 1024/KLGD-TT ngày 27/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: biển số xe 51L4-6711 cần giám định là thật.

Xác minh tại tiệm cầm đồ địa chỉ số 402 An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, chị Hoàng Thanh Th là chủ tiệm cầm đồ khai nhận không bán xe nào cho Lê Nguyễn Hồng S.

Xác minh biển số xe 51L4-6711 được biết biển số thuộc xe máy hiệu Attila có số khung: RLGHI25FD5D014623, số máy: VMM9BDD014623 do bà Lê Thị Phương Th đứng tên sở hữu. Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 4, chị Th cho biết chị Th là cô ruột của S, xe máy trên là do chị Th mua để làm phương tiện đi lại từ tháng 01/2005. Đến khoảng tháng 02/2005, do không có nhu cầu sử dụng xe nữa, chị Th đã cho S chiếc xe máy biển số 51L4-6711 nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Xét, biển số xe 51L4-6711 thuộc xe máy hiệu Attila có số khung: RLGHI25FD5D014623, số máy: VMM9BDD014623 do chị Lê Thị Phương Th, sinh năm 1973, ngụ tại số 759/44/4C Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố H đứng tên sở hữu và Lê Nguyễn Hồng S tự ý tháo biển số xe sử dụng nên đây vẫn là tài sản cá nhân của chị Lê Thị Phương Th không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

Xác minh xe máy số máy: RPTDS152FMH-00054267, số khung: RPHWCHUXM6H 054267 thuộc xe máy mang biển số 70F5-5723 do ông Bùi Phi H đứng tên đăng ký xe. Kết luận giám định số 2000/KLGD-X(D94) ngày 21/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: số khung RPHWCHUXM6H 054267; số máy RPTDS152FMH-00054267 không bị thay đổi.

Qua xác minh, anh Bùi Phi H cho biết anh Hồ đã bán xe máy trên cho anh rể tên Nguyễn Hoài Th, sinh năm 1971, ngụ 1413/13 đường X, Phường G, Quận Z, Thành phố H. Anh Th cho biết anh đã bán xe trên cho 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) từ khoảng tháng 01/2019. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 đã đề nghị Ban biên tập Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe nói trên nhưng chưa có kết quả.

Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 xe máy hiệu Wave màu xanh số máy: RPTDS152FMH-00054267, số khung: RPHWCHUXM6H 054267 thuộc xe máy mang biển số 70F5-5723 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, và điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Lê Nguyễn Hồng S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Lê Nguyễn Hồng S phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 02 năm 2020.

- Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung công Nhà nước.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kéo màu đen, có cán cầm được bọc nhựa màu đen, dài khoảng 16cm; 01 (một) chìa khóa màu trắng vàng, có một mặt ghi chữ “Việt Tuấn” và một mặt ghi chữ “Mastery”, dài khoảng 5 cm; 01 (một) áo sơ mi tay dài màu đỏ, 01 (một) quần Jean dài màu xanh, 01 (một) áo khoác tay dài màu đen, 01 (một) đôi dép quai ngang màu đỏ đen; 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 328, là tang vật ma túy thu giữ của Lê Nguyễn Hồng S, còn lại sau giám định; 01 (một) túi giấy màu trắng có chữ “LIXIL; 01 túi nylon màu trắng có chữ “TASACO”.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Nguyễn Hồng S: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu xanh, Imel 1: 355228087608087, Imel 2: 355229087608085 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại 1280 màu trắng đen, Imel: 353198/03/208837/4 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho chị Lê Thị Phương Th biển số xe 51L4-6711 thuộc xe máy hiệu Attila có số khung: RLGH125FD5D014623, số máy: VMM9BDD014623.

+ Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu đối với 01 xe máy hiệu Wave màu xanh số máy: RPTDS152FMH-00054267, số khung: RPHWCHUXM6H 054267 thuộc xe máy mang biển số 70F5-5723 trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày đăng báo, nếu không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng được tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/7/2020 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng khác (3)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Duyên